

Số: **18** /2019/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày **14** tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung vào Khoản 1, Điều 4 Quy định bảng giá các loại đất; bổ sung giá đất ở đô thị tại thị xã Buôn Hồ và điều chỉnh tên một số tuyến đường của huyện Krông Năng trong bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2014/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa VIII – Kỳ họp thứ 9 về Bảng giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 279/BC-STNMT ngày 19 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Điểm đ vào Khoản 1, Điều 4 của Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

“...đ. Trường hợp thửa đất được điều chỉnh giá đất theo chiều sâu của thửa đất tại các Điểm a, b, c và d của Khoản 1, Điều này, trong quá trình thực hiện nếu giá đất thấp hơn giá đất tối thiểu theo khung giá đất ở tại đô thị của Chính phủ quy định cho vùng Tây Nguyên hoặc thấp hơn giá đất ở thấp nhất tại nông thôn được HĐND tỉnh quy định thì phần diện tích đất được điều chỉnh giá đất được áp dụng

bằng giá đất ở tối thiểu theo khung giá đất ở đô thị của Chính phủ quy định cho vùng Tây Nguyên và giá đất ở thấp nhất tại nông thôn được HĐND tỉnh quy định”.

Điều 2. Bổ sung giá đất ở đô thị tại 09 tuyến đường chưa được quy định giá đất tại Khu đô thị Đông Nam, đường Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ vào Mục III, Bảng số 7 của Bảng giá các loại đất trên địa bàn thị xã Buôn Hồ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất ở (đồng/m ²)
		Từ	Đến	
1	Đường N1	Đường N6	Đường N8	3.200.000
2	Đường N5	Đường N7	Đường N8	2.500.000
3	Đường N6	Đường N4	Đường N5	2.300.000
4	Đường N7	Đường N3	Đường N5	2.400.000
5	Đường N8	Đường N4	Đường N5	2.500.000
6	Đường N12	Đường N1	Đường N2	3.000.000
7	Đường N13	Đường N7	Đường N8	2.400.000
8	Đường N14	Đường N7	Đường N8	2.300.000
9	Đường N15	Đường N5	Đường N8	2.300.000

Điều 3. Điều chỉnh tên nhưng giữ nguyên giá đất đã được phê duyệt của một số tuyến đường tại thị trấn Krông Năng, xã Dliêya và xã Phú Xuân, huyện Krông Năng trong Bảng số 6, Bảng số 7 của Bảng giá các loại đất trên địa bàn huyện Krông Năng ban hành kèm theo Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của UBND tỉnh để phù hợp với vị trí chính xác của từng đoạn đường.

(Chi tiết có Phục lục các đoạn đường được điều chỉnh tên kèm theo)

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.